

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2023/HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Ngô Văn B**; Sinh ngày 10/10/1968

Bị đơn: Chị **Đặng Thị H**; Sinh ngày 03/02/1975

Cùng cư trú tại: Xóm L, xã Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Văn B và chị Đặng Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn B và chị Đặng Thị H thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Các đương sự không có con chung.

2.3 Về tài sản chung: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản chung và đề nghị Tòa án ghi nhận vào trong Quyết định giải quyết của Tòa án, cụ thể như sau:

Giao cho anh Ngô Văn B được toàn quyền sở hữu, sử dụng thửa đất số 02, tờ bản đồ 03, diện tích 4.422 m² (Trong đó đất ở nông thôn 1.380 m² + đất trồng cây LNK); địa chỉ: Xóm L, xã Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Ngô Văn B và bà Đặng Thị H do Ủy ban nhân dân

huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 09/4/2010 và tài sản gắn liền với đất là 01 ngôi nhà hai tầng cùng các tài sản khác.

Anh Ngô Văn B phải hỗ trợ cho chị Đặng Thị H tiền chênh lệch chia tài sản chung, số tiền 1.300.000.000đ (*Một tỷ ba trăm triệu đồng*)

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh B chưa thi hành án số tiền phải thi hành án, thì hàng tháng anh B còn phải chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.4 Về công nợ chung: Các đương sự không nợ các tổ chức tín dụng và cá nhân nào khác.

2.5 Về án phí: Anh Ngô Văn B tự nguyện nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001785 ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Ph. Trả lại cho anh B 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh B, chị H không phải chịu án phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự và người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 5, 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND Tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Cao Ph
- Chi cục THA DS huyện Cao Ph
- UBND xã Tây Ph
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Thị Hiền